TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-DS	

Gia Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1982;

Địa chỉ:

Sinh quán: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh;

Trú quán: 47/175 T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của anh M: Anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1983 (em trai anh M, theo văn bản ủy quyền ngày 25/12/2017);

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

1.3.2. Anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

1.3.3. Ông Hoàng Đình L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị B và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Quang M (đã chết) là bà Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Quang M và anh Nguyễn Quang B có nghĩa vụ thanh toán trả bà Nguyễn Thị L số tiền 600.000.000 đồng theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị L với ông Nguyễn Quang M và bà Nguyễn Thị B đề ngày 01/11/2007 và Biên bản thỏa thuận và cam kết giữa bà Nguyễn Thị L với ông Nguyễn Quang M và bà Nguyễn Thị B đề ngày 04/11/2015.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

2.2.1. Bà Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Quang M và anh Nguyễn Quang B tự nguyện chịu cả 14.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.2.1. Bà Nguyễn Thị L được hoàn lại 14.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2015/0001142 ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuyến

(đó ký)